

Đan Viện Xitô Phước Vĩnh



“NGƯỜI HÀNH HƯƠNG HY VỌNG”

Kỷ sự của Anh Mai Thi

Nhân dịp kỷ niệm
Mừng Kim Khánh Thành Lập
1975-2025

“NGƯỜI HÀNH HƯƠNG HY VỌNG”

Ký sự của Anh Mai Thi

Trong tâm tình Tạ Ôn Chúa, cảm ơn Đức Mẹ nhân dịp mừng Kim Khánh Thành Lập Đan Viện Xitô Phước Vĩnh, khôi anh em trẻ chúng con được Nhà dòng cho đi hành hương và thăm viếng một vài nơi nổi tiếng của Đất Nước và Con Người Việt Nam.

Mục tiêu của chuyến đi này gồm hai phần: phần xác và phần hồn- nhưng cùng hướng tới một giá trị duy nhất là thăng tiến con người toàn diện. Con người mang trong mình khát vọng tâm linh và hướng lòng tới các thực tại thiêng liêng- nhờ đó giúp con người dù đang sống giữa những cơn áo gạo tiền biết cân bằng cuộc sống hầu sống vui, sống khoẻ và hưởng hạnh phúc ngay tại trần gian này.

Để thực hiện mục tiêu kép này, anh em chúng tôi đã cùng nhau hoạch định cho chuyến đi này một cách năng động và ý thức. Ý thức rằng, đây là cơ hội Chúa ban cho. Vì thế mỗi anh em đều cộng tác và tham gia với lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ. Ngay từ khâu chọn lộ trình và nhân sự cho chuyến đi “*Hành hương hy vọng*” chúng tôi đã cảm nhận được tính thiêng liêng của hành trình.

I. ĐIỂM ĐẾN

1. Khởi hành từ Đan viện Xitô Phước Vĩnh hướng tới **Đan viện Xitô Mỹ Ca**- đan viện anh em trong đời sống đan tu tại Việt Nam.



Lộ trình này khá dài 510km. Các bác tài đã đưa chúng tôi bon bon trên các cung đường, cao tốc có, quốc lộ có, đường dân sinh có... để đến chạm dừng chân này đầy ngoạn mục (sớm hơn dự kiến 1 tiếng: từ 10:30' tới ngày 1/7-8:30' sáng ngày 2/7).

Tại điểm đến đầu tiên này, chúng tôi vừa cảm nhận sự thân quen, vừa có điều mới lạ thú vị. Thân quen, vì cùng chung bầu khí đan tu. Vừa lạ, vì ngôi nhà thờ hình chiếc nón lá Việt Nam rất ưu hội nhập với nền văn hoá bản địa. Hình chiếc nón lá in bóng trên mặt hồ với rặng liễu rũ thật nên thơ. Chúng tôi đã sốt sắng dâng thánh lễ tạ ơn Chúa và cảm ơn Đức Mẹ Mẫu Tâm. Tại đây, anh em chúng tôi được thưởng thức lòng hiếu khách của Tu luật thánh phụ Biển Đức qua cuộc gặp gỡ chớp nhoáng với Viện phụ và quý cha anh em tại nhà khách

cũng như một số anh em gặp trên đường đi đạo... và cụ thể qua bữa cơm trưa ngon miệng mà lại còn free nữa.



Nơi đây còn có công trình quản thể và tiêu sử căn bản của 118 vị thánh tử đạo Việt Nam, thuộc hàng có một không hai tại Việt Nam. Các ngài là chứng nhân của lịch sử đạo công giáo, là niềm tự hào của dân tộc: tôn thờ Thiên Chúa trên hết mọi sự đồng thời vẫn mến yêu và phục vụ cho đất nước và con người Việt Nam vốn là “đồng bào” của mình. Gương sống của các ngài quyện với đời sống đan tu (tử đạo hàng ngày) thôi thúc chúng tôi dấn thân hơn nữa trong việc phụng sự Chúa và cầu nguyện cho đồng bào mình ngày càng có thêm nhiều người nhận biết và tôn thờ Chúa qua đời sống đan tu chiêm niệm giữa lòng dân tộc.



2. Sau những cái bắt tay thân tình, chúng tôi vội vã tiến về với **Đức Mẹ Trà Kiệu**.

Về địa danh linh thiêng này, trong chúng tôi có người đã tới, nhưng hầu hết là lần đầu. Vì vậy ai lấy đầu háo hức. (hành trình khá dài 530km, đi hết 11 tiếng). Tới nơi cũng đã khuya, chúng tôi nhận chỗ ngủ, tranh thủ ngả lưng và chợp mắt để phục hồi sức khoẻ. Sáng sớm theo thói quen, một số anh em thức dậy ra “tâm sự” với Đức Mẹ, nơi Mẹ đã hiện ra để che chở bao bọc đoàn con khỏi sự tàn phá của nhóm Văn Thân thù địch với đạo. Mẹ hiện ra và nói với chúng con rằng: “*Có Mẹ ở đây, các con đừng sợ*”.



Vâng, chúng con được an lòng dù trong cuộc sống vẫn còn đó những cám dỗ, những bách hại đến từ bên ngoài cũng như ngay từ nội tâm mỗi chúng con. Bản thân con, tha thiết xin Đức Mẹ giữ gìn chúng con (*đặc biệt Tập Viện- nơi ươm mầm ơn gọi và xây dựng nền tảng đan tu giữa một thời đại thay đổi chóng mặt, chịu*

ảnh hưởng bởi chủ thuyết tương đối; chủ nghĩa cá nhân; văn hoá hưởng thụ và vất bỏ...). Xưa Đức Mẹ đã bảo vệ con cái tại Trà Kiệu, nay xin Mẹ cũng bao bọc đoàn con tại Trà Vinh xa xôi.

Đến giờ đã hẹn, anh em sốt sáng dâng thánh lễ tại chính nơi Đức Mẹ hiện ra. Sau bữa điểm tâm do quý sơ dòng Mến Thánh Giá Qui Nhơn chuẩn bị-chúng con mau mắn chạy ra đòi tưởng niệm để đọc kinh dâng tất cả những người thân yêu cùng tâm tư ước nguyện cho Mẹ.



*Note: vội vã đến, vội vã đi làm cho cuộc chia ly
đây lưu luyến.*

3. Rời Đức Mẹ Trà Kiệu, chúng con trực chỉ **La Vang**. (hành trình này 180km, đi hết 4,5 tiếng)



Tới linh địa La Vang, xuống xe... tác động ngay và liền đó là khung cảnh bao la hùng vĩ và cái nóng của mùa hè Quảng Trị. Anh em lấy phòng, ăn trưa, thời gian tự do nghỉ ngơi hay tham quan. Anh em trẻ tha hồ khám phá.

Đúng 4 giờ chiều chúng tôi tập chung để cùng nhau chào hỏi quý cha phó, quý sơ văn phòng để thống nhất các sinh hoạt đạo đức và thánh lễ trong thời gian lưu trú tại đây. *(Cha giám đốc bị đột quỵ cách đây 6 tháng, hiện đang còn điều trị tại cơ sở y tế, vì thế ngài không có mặt tại trung tâm- xin Chúa nâng đỡ ngài).* Điểm đầu tiên mà đoàn hướng tới là đại Vương Cung Thánh Đường La Vang. Quả là một đại công trình đang

dang dở. Chúng tôi ngắm nhìn những cây cột hơn 2 người ôm, với những kèo, những khung cửa thật là... mỗi cỗ và ngọp. Đại công trình đã ngốn nhiều tâm lực và tài lực và còn phải hao tốn rất nhiều nhiều nữa.



Nhìn ngắm đại công trình và quảng trường mênh mông mới thấy bản thân thật bé nhỏ. Chỉ mong mình là một hạt cát, được tình yêu của Chúa như là Ximang – chất keo dính kết các vật liệu làm thành toà nhà vững chắc nguy nga lộng lẫy.

Vây quanh tháp cổ, phế tích của chiến tranh và thời gian... chúng tôi vẫn thấy có gì đó cuốn hút. Bên cạnh tháp cổ là một màn hình lớn trình chiếu lại tư liệu về sự tích Đức Mẹ hiện ra tại Linh Địa, đồng thời cũng cho du khách biết các sinh hoạt đạo đức, các dịp đại hội Thánh Mẫu toàn quốc.



Dù đi xa Cộng đoàn, chúng tôi vẫn cố gắng duy trì mỗi hiệp thông, cụ thể qua các giờ kinh, và ngay lúc này là giờ Kinh Chiều bên chân Mẹ dưới gốc 3 cây đa. Anh em sốt sắng thi hành bổn phận ca ngợi Chúa không chỉ với nghĩa vụ của mình mà còn nhân danh cả Hội thánh là Hiền thê dâng lên Chúa những tâm tình ca ngợi, cảm tạ, chúc tụng, sám hối và cầu xin...



Sau giờ cơm tối, anh em qui tụ bên Chúa Giêsu Thánh Thể tại nhà nguyện nhỏ của trung tâm. Tại đây chúng tôi đã xin phép du khách rằng giờ này là giờ sinh hoạt nội bộ- và họ vui vẻ dành không gian riêng cho chúng tôi.



Giờ này và tại đây là điểm nhấn của chuyến hành hương hy vọng. Trước Thánh Thể Chúa, từng người cầm nến cháy trong tay nói lên tâm tình của mình.

- Hầu hết anh em đều nhận thấy Ôn Chúa ban qua tay Đức Mẹ.

- Anh nhận ra công đức và sự hy sinh của quý cha anh đã gây dựng, gìn giữ và phát triển Đan viện Phước Vĩnh trong suốt 50 năm qua.

- Nhận ra những điểm sáng tích cực mà mọi anh em với tư cách là 1 thành phần đã tham dự và cống hiến.

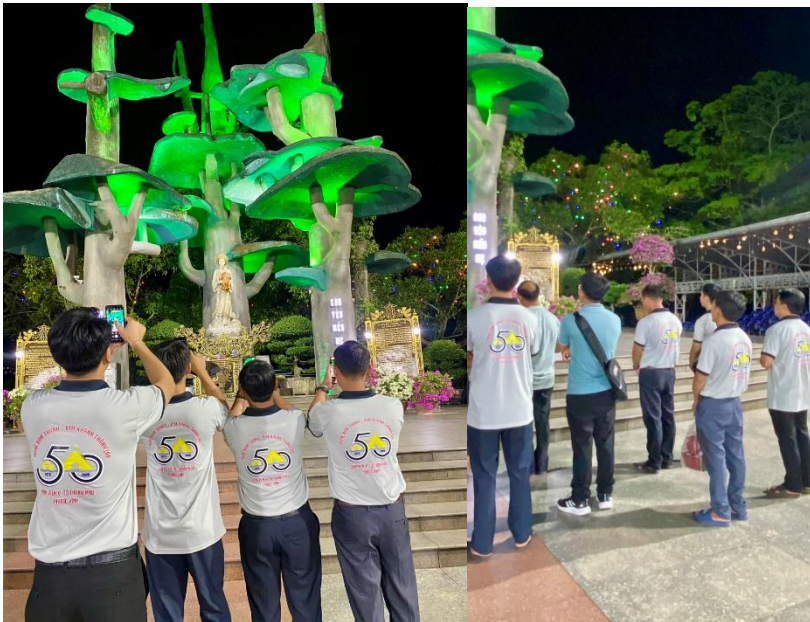
- Bên cạnh đó anh em cũng can đảm nói ra những điểm tối, những cách ứng xử tiêu cực... và nguy hiểm nhất là mầm mống chia rẽ và bè phái.

- Anh em đồng lòng trao cho Chúa những thao thức, những khát vọng... ngang qua bàn tay từ mẫu của Mẹ La Vang.

- Cuối cùng là tâm tình sám hối và quyết tâm đổi mới canh tân cho hành trình sắp tới.



Gòì Kinh Tỏi đã khép lại những tâm tình bên Linh đài Đức Mẹ bằng bài hát *Salve Regina*. Anh em về phòng ngủ 1 đêm an lành.



Sớm mai thức dậy, tập hợp bên chân Mẹ, sớm sáng dâng thánh lễ- chào tạm biệt Mẹ ra về trong hân hoan.



Note: Tại trung tâm, đoàn được quý sơ dòng Mến Thánh Giá Huế phục vụ rất chu đáo và tận tình. Nhờ đó mà sức khỏe anh em được phục hồi bảo đảm cho hành trình trở về được tốt đẹp.

4. **Hướng về Huế-** đất Thần Kinh (65km).

Tại Huế, đoàn chọn 2 địa điểm: nhà thờ chính tòa Phủ Cam và Hoàng Thành (hay còn gọi là Thành Nội).



Để sờ đụng và thu lượm được những giá trị văn hoá... chúng tôi phải mua vì “*văn hoá không bao giờ miễn phí cả*”. Hướng dẫn đoàn chúng tôi là O’ Trân. Có lẽ O là người “Thành Nội”, vì khi giới thiệu đoạn này O toát ra vẻ kiêu hãnh về cung cách sinh hoạt của người Thành Nội. Điều này cũng dễ hiểu, vì con người làm nên nét văn hoá-và văn hoá vùng miền tác động tạo nên phong cách sống của vùng miền đó.

Tới Huế và đụng chạm đến cung điện, những hiện vật, những di sản phi vật thể... tất cả đều tái hiện một

truyền thống: “*yêu nước thương nòi*” – thứ tình cảm vô cùng cao quý được tái hiện, lưu chuyển cho các thế hệ con cháu.



Nhà Nguyễn được thành lập sau khi [Nguyễn Ánh](#) (Gia Long) lên ngôi hoàng đế năm [1802](#) và kết thúc khi [Bảo Đại](#) thoái vị vào năm [1945](#), tổng cộng là 143 năm với 13 vị vua.

Trải qua 13 đời vua – 7 thế hệ, nhiều biến chuyển thăng trầm, nhà Nguyễn không tránh khỏi những công và tội. Đặc biệt, đặt trong hoàn cảnh hết sức phức tạp, nhà Nguyễn đã có sự cố gắng nhưng do đi không đúng hướng, phần vì trễ nải cải cách nên đã không thể đưa dân tộc ra khỏi con bĩ cực. Tuy nhiên, triều đại này vẫn có những đóng góp tích cực mà giá trị vẫn tồn tại đến ngày nay.

1. Vua Gia Long (Nguyễn Phúc Ánh) tại vị từ năm 1802 đến 1820, an táng tại Thiên Thọ Lăng.

2. Vua Minh Mạng (Nguyễn Phúc Đảm) tại vị từ 1820 đến 1841, an táng tại Hiếu Lăng.
3. Vua Thiệu Trị (Nguyễn Phúc Miên Tông) tại vị từ năm 1841 đến 1847, an táng tại Xương Lăng.
4. Vua Tự Đức (Nguyễn Phúc Hồng Nhậm) tại vị từ 1847 đến 1883 an táng tại Khiêm Lăng.
5. Vua Dục Đức (Nguyễn Phúc Ưng Ái) tại vị được 3 ngày an táng tại An Lăng
6. Vua Hiệp Hòa (Nguyễn Phúc Hồng Dật) tại vị được hơn 4 tháng
7. Vua Kiến Phúc (Nguyễn Phúc Ưng Đăng) tại vị từ năm 1883 đến 1884
8. Vua Hàm Nghi (Nguyễn Phúc Ưng Lịch) tại vị từ năm 1884 đến 1885
9. Vua Đồng Khánh (Nguyễn Phúc Ưng Kỷ) tại vị từ năm 1885 đến 1889 an táng tại Tư Lăng
10. Vua Thành Thái (Nguyễn Phúc Bửu Lâm) tại vị từ năm 1889 đến 1907 an táng tại An Lăng
11. Vua Duy Tân (Nguyễn Phúc Vĩnh San) tại vị từ năm 1907 đến 1916 an táng tại An Lăng
12. Vua Khải Định (Nguyễn Phúc Bửu Đảo) tại vị từ năm 1916 đến 1925 an táng tại Ứng Lăng
13. Vua Bảo Đại (Nguyễn Phúc Vĩnh Thụy) tại vị từ năm 1926 đến 1945

Nhìn lại sự phát triển của triều đại nhà Nguyễn đến khi sụp đổ, chúng ta có thể thấy hai giai đoạn rõ rệt: giai đoạn độc lập tự chủ và giai đoạn mất quyền tự chủ khi bị đế quốc Pháp xâm lăng áp đặt quyền bảo hộ.

Giai đoạn độc lập tự chủ của nhà Nguyễn (1802 – 1858)

Giai đoạn này kéo dài 56 năm bắt đầu từ khi vua Gia Long lên ngôi vào năm 1802 trải qua 4 đời vua đến năm 1858 thời vua Tự Đức.



Từ năm 1884–1945, Đại Nam bị [Pháp xâm lược và đô hộ](#), kể từ khi quân [Pháp](#) đánh [Đà Nẵng](#) và kết thúc sau khi Hoàng đế [Bảo Đại](#) thoái vị. Tháng 8 năm [1858](#), [Hải quân Pháp](#) đổ bộ tấn công vào [cảng Đà Nẵng](#) và sau đó rút vào xâm chiếm [Gia Định](#). Tháng 6 năm [1862](#), vua [Tự Đức](#) ký hiệp ước cắt nhượng ba tỉnh miền Đông cho [Pháp](#). Năm 1867, Pháp chiếm nốt ba tỉnh miền Tây kế tiếp để tạo thành một lãnh thổ thuộc địa *Cochinchine* ([Nam Kỳ](#)). Sau khi củng cố vị trí vững chắc ở Nam Kỳ, từ năm [1873](#) đến năm [1886](#), Pháp xâm

chiếm nốt những phần còn lại của Việt Nam qua những cuộc chiến ở [Bắc Kỳ](#). Đến năm [1884](#) thì nhà Nguyễn chính thức công nhận quyền cai trị của Pháp trên toàn [Việt Nam](#). Pháp có thực quyền cai trị, còn các vua nhà Nguyễn tuy vẫn giữ ngôi vua nhưng chỉ còn là bù nhìn, quân Pháp có thể tùy ý phế lập vua nhà Nguyễn sau đó. Giai đoạn này kết thúc khi [Nhật đảo chính Pháp](#) nhưng thua [khởi Đồng Minh](#) do [Mỹ](#) dẫn đầu trong [Thế chiến 2](#) .



Đảng Cộng sản Việt Nam chớp thời cơ giành độc lập chủ quyền sau gần thế kỉ bị bảo hộ. Từ đây chấm dứt lịch sử phong kiến Việt Nam. Ngày 25/8/1945, tại Ngọ Môn, Bảo Đại – vị vua thứ 13 và cũng là cuối cùng của triều đại nhà Nguyễn đã đọc Chiếu thoái vị. Chiều

30/8/1945, Bảo Đại trao lại ấn kiếm cho chính quyền cách mạng. Đến ngày 2/9/1945, Hồ Chủ tịch đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Note: người ta vẫn tuyên truyền, khi Bảo Đại trao ấn kiếm, ông tuyên bố: *“thà làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua 1 nước nô lệ”*. Không biết thật hư thế nào, chỉ thấy 1 thực tế. Chính quyền mới nắm quyền, Bảo Đại đã chọn sống lưu vong tại Pháp!?



- Tại Hoàng Thành, phái đoàn ghé thăm và dừng lại khá lâu tại Thế (Tổ) Miếu. Trước Thế Miếu có công tam quan, cổng này có chiều cao khoảng 13 mét và là điểm cao nhất toàn khu vực này (cho đến nay không có công

trình nào được phết xây vượt độ cao này). Vừa qua cửa Tam qua, người ta đặt các đỉnh đồng đúc thời Minh Mạng (1835) có những đỉnh nặng nhiều nghìn cân. Các đỉnh đồng hiệu ứng với tên các vị vua được thờ trong Thế Miếu.

- Thế Miếu là nơi còn nguyên vẹn nhất, không bị tàn phá do chiến tranh và sự xâm phạm của con người, nó chỉ bị hư mòn theo thời gian. Nơi này được hội đồng hương Họ Nguyễn khắp nơi trên thế giới quan tâm, đặc biệt họ sắp xếp thế nào để hàng năm vào các dịp giỗ là có mặt... có lẽ vì thế mà nơi này được gìn giữ và tôn tạo. Theo tôi, Thế Miếu được như vậy có lẽ liên quan đến tâm linh, nơi mọi người tin rằng người chết đi nhưng linh khí vẫn còn đó qua sự hiện diện của bài vị. Lúc đứng trước bàn thờ của vua Gia Long, cha Martino và tôi đã đọc kinh cầu nguyện cho các vị vua.



Note: Điện Thái Hoà đang trùng tu.

Hoà cùng dòng người rất đông tham quan Thế Miếu, đoàn chúng tôi chăm chú lắng nghe O Trâm giới thiệu về công và tội của các vị vua, có một chi tiết liên quan đến chiến tranh với Người Pháp làm cho hơn 2 ngàn người ở Huế chết... người ta đã gom số xác chết này và chôn trong 2 ngôi mộ tập thể, gần Tế Đàn Nam Giao. Nghe tới đây, tôi chủ động đề nghị với O': chúng tôi cầu nguyện cho các linh hồn đó theo niềm tin và cách thức của chúng tôi; và chúng tôi cùng nhau đọc vừa đủ nghe *“chúng con cậy vì danh Chúa nhân từ, xin cho các đấng linh hồn được lên chốn nghỉ ngơi, hằng xem thấy mặt Đức Chúa Trời sáng láng vui vẻ vô cùng Amen”*. Một cử chỉ hiệp thông nhỏ giữa dòng người đã có ít nhiều tác động với những người chung quanh, cách riêng đối với O Trâm.



Rời Thế Miếu, đoàn ghé thăm điện dành cho Hoàng Hậu, cung tần mỹ nữ, cách riêng cho Hoàng Thái Hậu ở. Chúng tôi nghe kể về lòng hiếu thảo của

vua Tự Đức với mẹ mình là Từ Dũ. Có lẽ không có ai khi quyền cao chức trọng ở đời còn làm được điều này (ngày lễ yết triều, ngày chẵn dành cho mẹ, chăm sóc, học hỏi bàn kinh sách với mẹ). Ít nhất ở điểm này ông cũng nêu gương sáng cho mọi thế hệ. Không đủ thời gian, chỉ thoáng qua Cung An Định- lâu đài Châu Âu cổ, được Unesco công nhận là di sản văn hoá thế giới.

Đoàn còn ghé Điện Kiến Trung, nơi ở của vợ chồng vua Bảo Đại. Ông là người đã du học và thâm nhuần văn minh Tây Phương mà gốc gác ảnh hưởng từ Kito giáo. Ông trở về đăng quang, cưới hoàng hậu Nam Phương và giữ luật 1 vợ 1 chồng và sống chung trong điện Kiến Trung chứ không nhiều vợ và ở riêng như các đời vua trước. (cung điện này xây theo kiến trúc Pháp cổ điển, mới được trùng tu và cách bày trí khá lộng lẫy, vì thế các du khách ghé rất đông).



Sau địa điểm này, đoàn chia nhỏ để tham quan theo sở thích. Tôi chọn thêm 2 nơi nữa là Nhà Đọc Sách và Nhà Hát, bên cạnh là khoảng sân rộng và vườn hoa

đi đạo của vua... nhìn chung là đẹp, tiện nghi cho sinh hoạt của vua chúa, nhưng vô cùng tốn kém.



Kết thúc buổi sáng tại đây, chúng tôi đi bộ ra bãi xe để anh em cùng nhau hướng tới nhà thờ chính toà Huế-Phủ Cam (sức chứa 3 ngàn người- địa chỉ số 1 Đoàn Hữu Trang hay còn gọi là Đồi Phước Quả). Tới đây đứng ngó, chúng tôi tìm được cửa bên hông trái còn mở để vào bên trong nhà thờ. Chúng tôi cùng nhau sốt sáng đọc Giờ Kinh Sáu. Sau đó chụp hình lưu niệm. Cơ hội ghé thăm và cử hành 1 giờ kinh chung tại 1 nhà thờ chính toà không phải lúc nào cũng có được, vì thế chúng tôi lưu giữ thời khắc này.



Sau đọc kinh thì được ăn, đoàn ghé 1 quán tại trung tâm tp. Huế, dù đã quá trưa nhưng chúng tôi phải lên lầu 3 mới có đủ chỗ ngồi. Đã đặt trước, nên không phải đợi lâu... mà được thưởng thức cách nấu nêm nêm của người Huế.

Cảnh vật, con người và món ăn Huế ít nhiều đã lưu lại trong tâm trí chúng tôi trong chuyến đi này.

Chúng tôi tiếp tục dạo bằng xe trên các dãy phố dọc theo Sông Hương khi đã nhìn cầu Tràng (trường) Tiền, đến chợ Đông Ba, trường Quốc Học Huế...

Tạm biệt Huế thương, chúng tôi hướng về TP. biên Nha trang.

5. **Nha Trang**- thiên đường nghỉ dưỡng cho những ai yêu biển và khám phá đại dương. Nơi đây có hệ sinh thái biển phong phú nhất cả nước. Dòng nước trong xanh và bờ cát trắng trải dài. Du khách trong nước và ngoài nước đổ về đây nhiều và ổn định trong suốt cả năm.



Đoàn chúng tôi đến Nha Trang vào lúc rạng sáng ngày 05.07.2024, cũng là giờ thường ngày thức dậy, vì thế anh em nhận phòng, vệ sinh cá nhân sau đó cùng nhau tham dự Thánh Lễ chung với quý sơ MTG. Qui Nhơn và đoàn du khách tại Thủ Đức.

Chúng tôi cử hành Kinh Sáng cộng Giờ Ba, sau đó đi điểm tâm. Hôm nay là ngày dành yêu tiên cho thân xác nghỉ ngơi, anh em được đi tàu ra đảo tắm, ăn uống và cảm nhận cảnh trí bao la hùng vĩ của đất trời. Đồ đoàn mang theo rất nhiều, anh em chia nhau tay sách lách mang những nhu yếu phẩm mà quý sơ đã mua dùm cho đỡ tiên, hiii phục vụ cho buổi Picnic ngoài đảo.

Đến bên tàu, chúng tôi bị choáng ngợp trước biển người. Mọi người chen chúc nhau xuống các tàu tua ra các đảo lân cận. Đoàn chúng tôi hoà vào dòng người, lấy đồ, vội vã xuống con tàu gỗ, tàu gỗ không lao nhanh như ca nô hay tàu cao tốc, nhưng được cái giá rẻ, bù lại nó đầm và ít trao đảo. Đi tới bãi tắm nào cũng đông ken người ta. Các trò chơi thể thao trên biển cũng phong phú, có điều hao tiền. Chúng tôi chỉ đứng nhìn chứ nào dám chơi.



Chúng tôi chọn Bãi Tranh- bãi hoang sơ và rẻ nhất. Ấy vậy mà tới cầu tàu, chúng tôi thật sự sốc vì số lượng con người ta đã có mặt trên bãi. Bãi cát ngay cầu tàu, người ta đông như cá mè trong hộp. Các dây ghế hầu như đã lấp đầy. Chúng tôi chọn và phải khó khăn lắm mới khiêng đồ đoàn tới dây ghế ở lều cuối cùng.

Tạ ơn Chúa, chúng con cũng có được một không gian để sinh hoạt. Người thì chuẩn bị bếp nướng, người

thì ngụp lặn trong dòng nước trong mát cho thoải thích... Và cùng nhau ăn uống thưởng thức đặc sản Nha Trang.



Chiều chiều du khách đã đi đảo khác hay vào bờ bót, chúng tôi mới có dịp đi một vòng quanh Bãi Tranh... người ta đã tận dụng sỏi đá để làm bãi tắm không biết bao nhiêu triệu viên mà đếm. Tất cả được nước và sóng biển bào mòn nhẵn nhụi không gây tổn thương cho du khách. Chứng kiến cảnh bãi biển, cách ăn, mặc, chơi trò chơi, đồ ăn thức uống... mới thấy được phần nào cảnh hưởng thụ và tiêu tiền của nhân gian.

Cuộc vui nào rồi cũng tàn. Đến giờ qui định, ai lấy dọn dẹp rồi xuống tàu quay vào bờ. Giờ này anh em mới hoàn hồn và cùng nhau hát theo điệu nhạc “*Cùng Đức Kito ra khơi- lướt lướt...*”

Riêng tôi có một so sánh nhỏ khi thấy cảnh tập lập tại bến tàu: sao người ta đông và háo hức thế, chẳng bù cho cảnh đi tham dự thánh lễ. Ước gì mọi người khi đi tham dự Thánh Lễ cũng háo hức, cũng chuẩn bị tư trang và lễ vật chu đáo như vậy. Ước gì!

Về lại cộng đoàn quý sơ, chúng tôi tắm giặt, sau đó cử hành giờ Kinh Chiều, ăn tối, Kinh Tối, đi dạo phố biển khi ánh đèn đã lên.

Anh em ngủ nghỉ một đêm dài sau những hoạt động cả ngày ngoài trời. Vì ngủ phòng tập thể, có anh tối lại chọn uống café... thế mới có chuyện bi hài: anh thì mơ, anh lại ngáy; anh ngủ không được lấy máy ra ghi âm làm bằng chứng...

Sáng sớm thức dậy, chúng tôi cùng nhau sốt sáng dâng Thánh Lễ Tạ Ôn- về tất cả những ân huệ Chúa ban cho suốt hành trình được xuôi thuận. Hiệp nguyện và cảm ơn tất cả những ân nhân, thân nhân đã cộng tác cách này hay cách khác cho anh em chúng tôi có được chuyến “*Hành Hương Hy Vọng*” tốt đẹp.





Trước khi tạm biệt Nha Trang, chúng tôi lúu kéo bằng việc ghé thăm nhà thờ chính toà Nha Trang (nhà thờ Núi, nhà thờ Đá) với kiến trúc Gotichs của Châu Âu- vật liệu chính là đá, xây trên ngọn núi nhỏ, hoà mình vào bầu trời xanh – nhìn thật đẹp... Thời gian tính bằng phút, vì thế chỉ kịp ghi lại tấm hình chung và vào cúi chào Chúa rồi vừa đi vừa ghi lại cảnh và tượng xung quanh.



II. TÍNH THIÊNG LIÊNG

Mọi sự đều do Chúa quan phòng xếp đặt- vì thế chúng tôi khám phá ra tính thiêng liêng trong từng chi tiết.

1. Nhân sự

Ban đầu cha viện phó Martino không có ý định và hứng thú cho chuyến đi. Nhưng vâng lời viện phụ, ngài làm trọng trách trưởng đoàn. Cùng đi với ngài có 4 anh em liên hệ trực tiếp đến anh em trẻ trong giai đoạn đào luyện căn bản. Ý thức được giá trị và tầm mức giáo dục của chuyến đi hành hương, chúng tôi đã ngồi xuống bàn bạc- nên kế hoạch chi tiết bao nhiêu có thể. Chính nhờ có định hướng rõ ràng, đường đi, lộ trình nhất quán... anh em cảm nhận không khí vui tươi và bình an.

Ai được giao việc gì thì cố gắng chu toàn nhiệm vụ hết sức. Khi hoàn cảnh thay đổi, anh em xúm lại trao đổi và uyển chuyển. Một sự phối hợp nhịp nhàng khiến anh em đi suốt hành trình dài mà không cảm thấy áp lực, ngược lại rất bình an.

2. Tính thiêng liêng qua các sinh hoạt đạo đức

Suốt 5 đêm ngày, anh em tham dự đầy đủ các thánh lễ và giờ kinh phụng vụ. Anh em nói và bản thân cũng cảm nhận: Dịp này giữ đủ các giờ kinh hơn ở nhà. Không những đủ về số lượng mà cả chất lượng nữa. Trên xe anh em ngồi gần nhau, đọc chung một sách, đọc hăng say sốt sắng. Anh em ý thức trọng trách với

những người thân gửi gắm những ý nguyện cho Đức Mẹ. Giờ lần chuỗi ít ngủ hơn ở nhà, rồi còn có thêm chuỗi Lòng Chúa Thương Xót.

Ở điểm này có một nhận xét tích cực đến từ quý sơ MTG. Quý Nhơn tại Nha Trang rằng: *“Quý cha, quý thầy đến Cộng đoàn chúng con, dâng lễ, đọc kinh phụng vụ làm cho bầu khí ấm cúng hẳn”*.

Tạ ơn Chúa về dấu chỉ tích cực này.

3. Tính thiêng liêng qua việc phục vụ tại các chặng dừng chân

Đi tới đâu chúng tôi cũng nhận được sự phục vụ ân cần và kín đáo của quý cha, quý thầy, quý sơ. Từ bàn thờ, nhà nguyện cho đến phòng bè giường chiếu, các bữa ăn... tất cả đều một lòng, một tâm tình “đón tiếp người của Chúa”.

Chúng con đón nhận với lòng biết ơn và kính trọng. Nguyện Chúa nuôi dưỡng và giúp chúng con phát huy tinh thần đón nhận và cho đi này- như những dấu chỉ của hiệp nhất yêu thương huynh đệ.

Note: khi xe hư dọc đường, chúng tôi cũng nhận được sự đón tiếp của người dân bên đường.

III. THU LỢM KẾT QUẢ

Xét trên bình diện cá nhân, mỗi người có những trải nghiệm riêng về chuyến đi tùy theo thiên hướng và cá tính của từng người. Xét trên bình diện chung, đó là bầu khí vui tươi và bình an. Đây có lẽ là kết quả tuyệt vời nhất mà Chúa quan phòng đã ban cho chúng con nhân dịp mừng Kim Khánh thành lập cộng đoàn. Dầu biết rằng, trong cuộc sống hàng ngày, nhất là đời sống cộng đoàn, nơi tập hợp mọi thành phần của xã hội: già trẻ, vùng miền, quan điểm. Rồi tác động từ bên ngoài như thời cuộc, việc kiến thiết xây dựng cơ sở vật chất, các trào lưu xã hội... khiến suốt 50 năm qua, cộng đoàn Phước Vĩnh ít có khoảng khắc nào thực sự được yên ổn. Và ngay cả lúc này, cộng đoàn vẫn còn đó những vắn nạn của một số cá nhân và cả chiều kích “linh đạo” của cộng đoàn. Mặc dù vậy trong chuyến đi “Người Hành Hương Hy Vọng” nhờ lời chuyển cầu của Đức Mẹ, anh em trẻ chúng con cảm nhận sâu sắc ơn Bình An Chúa ban-Ơn của Đấng Phục Sinh và cũng là nét đặc thù của ơn gọi Biển Đức.

Kế đó là sự đồng lòng của Êkip tổ chức và của toàn thể anh em. Một khi đã thống nhất thì mọi người đều tham gia tích cực cho dù hoàn cảnh thay đổi hoặc không được như ý muốn. Có như vậy, chúng ta những người làm công tác đào luyện mới “định hướng” được anh em trẻ. Tránh tình trạng: *“trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”*.

Thêm vào đó, Êkip cũng rất uyển chuyển để đáp ứng và phù hợp với thực tại: “tại đây và lúc này” hầu mọi sự diễn ra một cách nhẹ nhàng chứ không bị khựng lại gây ức chế cho anh em.

Trong dịp này, anh em cũng phát huy được những tố chất và tài lẻ giúp cho bầu khí vui tươi sinh động. Và thể mạnh của tuổi trẻ là Vượt Khó.

Câu chốt: cùng nhau tạo ra Đồng Ngôn & Đồng Thuận để thực thi Thánh Ý Chúa là Nên Thánh Mỗi Ngày.